

Bản án số: 86/2018/HSST

Ngày: 09/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG – TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Minh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Duy Ngọc.
2. Bà Nguyễn Thị Liên.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hải - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Văn Anh- Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 09 tháng 5 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 47/2018/HSST ngày 13 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Đinh Anh Q, sinh ngày 06/8/1999.

ĐKKHKT và nơi cư trú: Số 10/181 HNg, khu 11, phường BH, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 08/12. Dân tộc: Kinh. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Đinh Văn Qu và bà Phạm Thị L.

Tiền án, tiền sự: Chưa

Bị cáo hiện thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương và được tại ngoại (*có mặt tại phiên tòa*).

Người bị hại: Ông Trịnh Thái M, sinh năm 1951 (đã chết).

Bà Đoàn Thị V, sinh năm 1949.

Nơi cư trú: Số 3B L Th K, phường TP, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Bà Đoàn Thị V (vợ ông M) và anh Trịnh Bửu Tr, sinh năm 1983 (con trai ông M, bà V). Nơi cư trú: Số 3B L Th K, phường TP, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện theo ủy quyền của anh Trung: Bà Đoàn Thị V. Nơi cư trú: Số 3B L Th K, phường TP, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Người có quyền lợi liên quan: Ông Đinh Văn Qu, sinh năm 1964. Nơi cư trú: Số 10/181 HNg, khu 11, phường BH, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Người làm chứng: Anh Lê Anh Đ, sinh năm 1998. Nơi cư trú: Khu 4 phường BH, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đinh Anh Q không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định. Khoảng 19h15' ngày 23/9/2017, Q điều khiển xe mô tô biển số 34N4-4938 đi từ nhà đến đầu đường Thanh Niên thuộc phường Quang Trung, TP. Hải Dương đón và chở anh Lê Anh Đ sinh năm 1998 ở Khu 4, P. BH, TP. Hải Dương mục đích đi chơi. Q đi trên đường Thanh Niên, hướng Quốc lộ 5 đi Hải Tân với tốc độ khoảng 45 - 50km/h. Khoảng 20h cùng ngày khi Q điều khiển xe mô tô đi đến đoạn khu vực ngã tư giao nhau giữa đường Thanh Niên với đường Chương Dương thuộc phường TP, TP. Hải Dương. Tại đây bề mặt đường Thanh Niên rộng 15m, mặt đường Chương Dương rộng 6m50 (có lối mở trên mặt đường Thanh Niên rộng 20m). Do thiếu chú ý quan sát và không giảm tốc độ tại nơi giao nhau (lúc này hệ thống đèn tín hiệu đang nhấp nháy vàng) Q đã để bánh trước bên trái xe mô tô va chạm với mặt ngoài khung ngang của xe đạp bên phải (giữa xe) do ông Trịnh Thái M ở 3B L Th K, phường TP, TP. Hải Dương đang dắt bộ đi từ đường Thanh Niên sang đường Chương Dương hướng về phía nhà thi đấu (trên phần đường dành cho người đi bộ) đi phía sau đuôi xe đạp là bà Đoàn Thị V ở 3B L Th K, phường TP, TP. Hải Dương (là vợ ông M) làm xe đạp đổ nghiêng trái nằm ngang so với chiều đường, tâm trục bánh trước cách mép đường 4m80, tâm trục bánh sau cách mép phải đường 4m20 nằm song song với trục bánh trước xe mô tô biển số 34N4-4938. Ông M, bà V, anh Đức và Q đều ngã ra đường và bị thương. Ông M, bà V, Q được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương. Sau đó ông M, bà V được chuyển đến Bệnh viện Việt Đức, Hà Nội. Đến ngày 24/9/2017 ông M chết. Bà V tiếp tục điều trị đến ngày 13/10/2017 thì ra viện.

Tại Kết luận giám định pháp y số 540 ngày 29/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hải Dương xác định: Nguyên nhân chết của ông Trịnh Thái M: Đa chấn thương (vỡ xương vòm sọ, gãy đốt sống cổ, gãy nhiều xương sườn, vỡ xương cánh chậu bên phải).

Tại Kết luận thương tích số 128 ngày 22/11/2017 của Phòng giám định pháp y, Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương về thương tích của bà Đoàn Thị V: Chấn thương gây gãy hai xương cẳng chân hai bên, gãy gai ngang L2-L3, gãy xương sườn 4 đến 9 bên phải, chấn thương gan độ III, gãy ngành ngồi mu chậu mu 2 bên, đã mổ xử lý. Hiện để lại sẹo mổ cẳng chân hai bên còn phương tiện kết xương cẳng chân, không ảnh hưởng vận động. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 58%.

Khám nghiệm xe mô tô biển số 34N4-4983 do Đinh Anh Q điều khiển xác định:

Tại mặt ngoài má lốp bánh trước bên trái có vết va chạm chùi sạch bụi đất tự nhiên, xước cao su màu đen điểm tập trung trong diện 5x2cm, điểm gần nhất cách mép vành xe bên trái 2cm và cách ngược chiều kim đồng hồ 30cm là chân van xe.

Tại mặt trước chắn bùn bánh trước có vết va chạm xước sơn màu đen nứt nhựa điểm tập trung trong diện 6x5cm. Điểm thấp nhất cách mặt đất 55cm, cao nhất cách 58cm, vết có chiều từ trước về sau.

Tại mặt ngoài ốp nhựa phía trước của xe có vết va chạm xước sơn màu đen, nứt vỡ nhựa, điểm tập trung trong diện 20x20cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 72cm, cao nhất 89cm, vết có chiều từ trước về sau.

Tại mặt trước cánh yếm chắn gió bên phải có vết va chạm chày xước lớp sơn màu đen, nứt vỡ nhựa điểm thấp nhất cách mặt đất 63cm, cao nhất cách 83cm, cánh yếm chắn gió gãy chân bắt giữ, bật hờ khớp nối.

Cụm đèn pha, đèn xin đường phải trước 2 bên có vết va chạm nứt vỡ nhựa, điểm tập trung trong diện 13x13cm, vết có chiều từ trước về sau.

Đầu bàn đạp chân người điều khiển bên phải có vết mài mòn cao su trợ lực thép dính bột đá đường tự nhiên màu trắng.

Khám nghiệm xe đạp số khung S153629 xác định:

Tại mặt ngoài khung ngang của xe bên phải (giữa xe) có vết va chạm cong gập kim loại theo chiều từ phải qua trái từ ngoài vào trong điểm lõm sâu nhất so với vị trí ban đầu 13cm, khung xe bị cong vắn biến dạng

Giỏ đeo hàng phía trước vỡ hỏng hoàn toàn

Đầu tay nắm ghi đông bên trái có vết mài mòn nhựa dính bột đá đường tự nhiên diện 3x1cm

Tại mặt ngoài hộp xích có vết va chạm cong, bẹp kim loại diện 7x4cm, hộp xích bị sát thành khung xe bên phải.

Trách nhiệm dân sự: Đinh Anh Q và gia đình đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000đ bao gồm tiền mai táng phí, tổn hại tinh thần, tiền viện phí. Đại diện gia đình bị hại là bà Đoàn Thị V không yêu cầu bị cáo phải bồi thường trách nhiệm dân sự. Đối với anh Lê Anh Đ xác định chỉ bị thương tích nhẹ, không yêu cầu bị can phải bồi thường trách nhiệm dân sự.

Vật chứng: Chiếc xe mô tô biển số 34N4-4983 do Đinh Anh Q điều khiển là tài sản của ông Đinh Văn Qu (bố đẻ của Q) và chiếc xe đạp số khung S153629 là tài sản của gia đình bà Đoàn Thị V, Cơ quan CSĐT Công an TP. Hải Dương đã trả lại cho ông Đinh Văn Qu và bà V.

Tại bản cáo trạng số 60/VKS-HS ngày 09/3/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Đinh Anh Q về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Q khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như tại Cơ quan điều tra, xác định Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như bản cáo trạng đã nêu là đúng.

Người bị hại bà Đoàn Thị V đồng thời là người đại diện hợp pháp của người bị hại ông Trịnh Thái M và là người đại diện theo ủy quyền của anh Trịnh Bửu Tr (đại diện hợp pháp của bị hại) có đơn xin xét xử vắng mặt, xác định bị cáo và gia đình đã bồi thường xong về trách nhiệm dân sự nên không yêu cầu bị cáo Q phải bồi thường dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi liên quan ông Đinh Văn Qu không đề nghị gì về dân sự nên không đặt ra giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Anh Q phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ";

Về điều luật: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đinh Anh Q từ **36** tháng đến **39** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án;

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo chưa có giấy phép lái xe nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đinh Anh Q và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000 đồng bao gồm tiền mai táng phí, tiền tổn thất tinh thần. Bà Đoàn Thị V là người đại diện đã nhận số tiền trên và không yêu cầu bồi thường thêm nên không đặt ra giải quyết. Ông Đinh Văn Qu không yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự nên không xét.

-Về xử lý vật chứng: Chiếc xe mô tô biển số 34N4-4983 do Đinh Anh Q điều khiển là tài sản của ông Đinh Văn Qu (bố đẻ của Q) và chiếc xe đạp số khung S153629 là tài sản của gia đình bà Đoàn Thị V, Cơ quan CSĐT Công an TP. Hải Dương đã trả lại cho ông Đinh Văn Qu và bà Đoàn Thị V là phù hợp.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự (2015); Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là sai, bị cáo có lỗi vì đã gây ra hậu quả cho người bị hại, chỉ mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất vì bị cáo còn trẻ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:* Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Tại phiên tòa hôm nay, qua xét hỏi lời khai của bị cáo thống nhất với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường tai nạn giao thông, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, bản kết luận giám định pháp y, kết luận giám định thương tích và toàn bộ tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ và cơ sở kết luận: Khoảng 20h ngày 23/9/2017, Đinh Anh Q điều khiển xe mô tô biển số 34N4-4983 sau xe chở anh Lê Anh Đ đi trên đường Thanh Niên hướng Quốc lộ 5 đi ngã tư Hải Tân, TP. Hải Dương, khi đi đến khu vực ngã tư giao cắt giữa đường Thanh Niên với đường Chương Dương thuộc P. TP, TP. Hải Dương do thiếu chú ý quan sát và không giảm tốc độ tại nơi giao nhau nên Q đã để bánh trước bên trái xe mô tô va chạm với mặt ngoài khung ngang của xe đạp bên phải (giữa xe) do ông Trịnh Thái M đang dắt bộ trên đường Thanh Niên sang đường Chương Dương hướng về phía nhà thi đấu (trên phần đường dành cho người đi bộ) đi phía sau đuôi xe đạp là bà Đoàn Thị V (là vợ ông M). Hậu quả ông M chết, bà V bị gãy hai

xương cẳng chân hai bên, gãy gai ngang L2-L3, gãy xương sườn 4-9 bên phải, chấn thương gan độ III, gãy ngành ngồi mu chậu 2 bên, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 58%.

Hành vi của Đinh Anh Q đã vi phạm khoản khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 12 của Luật giao thông đường bộ gây hậu quả 01 người bị chết, 01 người bị thương tật 58%. Bản thân Q không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định vì vậy hành vi của bị cáo đã thỏa mãn và có đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo khoản 2 Điều 202 của BLHS năm 1999 (nay là tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo khoản 2 Điều 260 của BLHS 2015). Do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật tại bản cáo trạng đã nêu là có căn cứ, chính xác, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo xảy ra vào ngày 23/9/2017, được đưa ra xét xử vào ngày 09/5/2018 là thời điểm Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đã có hiệu lực thi hành. Đối với tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” quy định tại điểm a, đ khoản 2 Điều 202 của BLHS 1999 thì bị cáo phải chịu hai tình tiết định khung tăng nặng là không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định và gây hậu quả rất nghiêm trọng (làm 01 người chết, 01 người bị thương là 58%). Tuy nhiên điều luật tương ứng quy định tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 2 Điều 260 của BLHS 2015 quy định bị cáo chỉ phải chịu tình tiết định khung tăng nặng là không có giấy phép lái xe theo quy định, còn tình tiết gây hậu quả nghiêm trọng thì không còn. Căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 7 của BLHS 2015, Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội, để đảm bảo nguyên tắc có lợi cho bị cáo Hội đồng xét xử áp dụng tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của BLHS 2015 để quyết định hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

[3] *Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:* Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được việc không chấp hành hoặc chấp hành không đầy đủ các quy định an toàn giao thông đường bộ là vi phạm pháp luật nhưng do vô ý, cầu thả, thiếu chú ý quan sát dẫn đến xe mô tô do bị cáo điều khiển đã va chạm vào xe đạp của ông M, bà V khiến ông M bị chết và bà V bị thương tích nặng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, do thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ tại nơi đường giao nhau, không tuân thủ quy tắc

tham gia giao thông, không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ gây nên tai nạn đã xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng, tài sản của người khác, gây tâm lý lo ngại chung cho những người tham gia giao thông. Do vậy, bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với lỗi, mức độ hành vi phạm tội và hậu quả do bị cáo gây ra và cần phải áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo nhằm giáo dục bị cáo ý thức được sự sai phạm, nghiêm chỉnh chấp hành luật lệ giao thông đường bộ và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo là người có nhân thân tốt và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đều thành khẩn khai báo, thật sự ăn năn hối cải, sau khi xảy ra tai nạn bị cáo cùng gia đình đã bồi thường cho người bị hại cũng như đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 150.000.000đồng, người bị hại và đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng để giảm cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Do bị cáo không có giấy phép lái xe nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Bị cáo Đinh Anh Q và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000 đồng bao gồm tiền mai táng phí, tiền tổn thất tinh thần. Bà Đoàn Thị V là người bị hại cũng như là người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận số tiền trên và không yêu cầu bồi thường thêm nên không đặt ra giải quyết. Ông Đinh Văn Qu không yêu cầu về dân sự nên không xét.

[7] *Về xử lý vật chứng:* Chiếc xe mô tô biển số 34N4-4983 do Đinh Anh Q điều khiển là tài sản của ông Đinh Văn Qu (bố đẻ của Q) và chiếc xe đạp số khung S153629 là tài sản của gia đình bà Đoàn Thị V, Cơ quan CSĐT Công an TP. Hải Dương đã trả lại cho ông Đinh Văn Qu và bà Đoàn Thị V là phù hợp.

[8] *Về án phí và quyền kháng cáo:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố: Bị cáo Đinh Anh Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và

khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Đinh Anh Q **36** (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Không phải giải quyết.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đinh Anh Q phải chịu 200.000đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi liên quan có mặt được quyền kháng cáo phần bản án liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND Tp Hải Dương;
- Công an Tp Hải Dương;
- Người bị hại (người đại diện hợp pháp của bị hại);
- Người có quyền lợi liên quan;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNVCS Công an tỉnh;
- Chi cục THADS Tp Hải Dương (án có hiệu lực);
- Lưu VP;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quang Minh